

Bản án số: 112/2022/HS-ST
Ngày 25/8/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Càn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thịnh

Bà Phạm Thị Hiền

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Tuyết là thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ

-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/QĐ-ST ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc T, sinh năm 1997**. Giới tính: Nam. HKTT: Thôn Đ, xã B, huyện Đ, tỉnh T. Quốc tịch: V ; Dân tộc: Sán Chỉ; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông: Trần Văn T, đã chết. Con bà: Trần Thị M, sinh năm: 1973. Danh bản chỉ bản số 155 lập ngày 26/4/2022 tại công an quận T, Thành phố H.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bắt ngày 19/4/2022.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 18/4/2022 qua mạng xã hội Facebook có một tài khoản tên “M M” nhắn tin vào tài khoản Facebook của T là “Trần Ngọc T” hỏi mua ma túy của Trần Ngọc T gồm 05 (năm) viên thuốc lắc và 0,5 chỉ “Ke”, T đồng ý bán ma túy cho đối tượng “M M”. Sáng ngày 19/4/2022, Trần Ngọc T đã dùng tài khoản Facebook “Trần Ngọc T” của mình vào trang “Hội đồng phê” trên Facebook để tìm mua 05 viên thuốc lắc và 0,5 chỉ “Ke”. Thấy có một tài khoản rao bán ma túy, T đã nhắn tin cho tài khoản này (T không nhớ tên tài khoản) và thoả thuận mua được 05 viên thuốc lắc và 0,5 chỉ “Ke” với giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Sau đó T nhắn tin cho đối tượng “M M” đã có ma túy và sẽ bán cho đối tượng này với giá 4.300.000 đồng, T sẽ hưởng lợi 300.000 đồng. Sau đó T nhắn địa chỉ cho người đàn ông bán ma túy để người này ship ma túy đến cho T. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/4/2022, có một người đàn

ông mặc quần áo shipper nhưng không rõ của hãng nào đến số 461 Á, phường N, T, H gọi “Anh T ơi”; T biết đây là người ship ma túy đến nên đã đi ra gặp. Anh ta đưa cho T một hộp dán kín màu vàng kích thước khoảng 6 x 10 cm, T nhận rồi đưa cho shipper 4.000.000 đồng. Sau đó T đi vào phòng và mở hộp ra thì bên trong có một gói nilon trên trong có một gói nilon màu trắng bên trong có 05 (năm) viên nén màu xanh và một túi nilong màu trắng bên trong có những tinh thể màu trắng.

Sau đó “M M” hẹn T đến ngách 7, ngõ 236 Á, phường Q, T, H để giao ma túy. T bắt một chiếc taxi (T không nhớ của hãng nào) đi từ số 461 Á, phường N, T đến đầu ngõ 236 Á, phường Q, T rồi xuống xe. Đến khoảng 17 giờ 15 phút ngày 19/4/2022, khi T đi bộ đến đầu ngách 7, ngõ 236 Á thì bị tổ công tác kiểm tra, bắt quả tang. Trần Ngọc T đã tự tay lấy từ trong túi xách màu xanh đen mà Tiên đeo trước bụng ra giao nộp cho tổ công tác 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa 05 (năm) viên nén màu xanh và 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa 05 (năm) viên nén màu xanh
- 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 (một) túi xách màu xanh đen, mặt trước túi có chữ “YLY”.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, IMEI : 350944/13/118094/0, IMEI 2: 359805/06/933320/5, màu đen đã qua sử dụng.
- Tiền mặt: 55.000đ (năm mươi năm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 2653/KL-KTHS ngày 26/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

+ Tinh thể màu trắng trong 01 gói nilon màu trắng là ma túy loại Ketamin, khối lượng: 0,703 gam.

+ 05 viên nén màu xanh bên trong 01 gói nilon màu trắng là ma túy loại MDMA, khối lượng: 1,997 gam.

Mục đích Trần Ngọc T cất giấu và mang theo ma túy sang ngách 7, ngõ 236 Âu Cơ, phường Q, T, H là để bán cho khách của T là “M M” với giá 4.300.000 đồng. Số tiền này T sẽ được hưởng lợi 300.000 đồng từ việc bán ma túy.

* Cơ quan công an đã tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Trần Ngọc T kết quả: Mẫu nước tiểu của cả Trần Ngọc T phản ứng dương tính với chất gây nghiện.

Tại cơ quan điều tra, Trần Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị can phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

* Kiểm tra điện thoại thu giữ của Trần Ngọc T kết quả: có liên quan đến ma túy là tin nhắn Mesenger của Trần Ngọc T với người phụ nữ có tài khoản Facebook là “M M” hỏi mua ma túy.

* Về người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Ngọc T: Thông qua nhóm trên Facebook là “Hội đồng phê”, Tiên thấy có người rao bán ma túy nên T đã nhắn tin cho người này. T không biết tên tuổi, địa chỉ, không biết số điện thoại và chưa từng

gặp người này. Sau khi mua được ma túy T đã xóa lịch sử tin nhắn với người này, Tiên không nhớ tên tài khoản Facebook của người này. Vì vậy, không có căn cứ xử lý đối với người đàn ông này.

Đối với người đàn ông đã mang ma túy đến cho Trần Ngọc T, T không biết tên tuổi, địa chỉ, không biết số điện thoại của người này. Cơ quan CSĐT - Công an quận T đã tiến hành đã tiến hành dẫn giải T đến vị trí mua ma túy, T đã chỉ được địa điểm, vị trí mua ma túy là tại khu vực số 461 A, N, T, H. Qua rà soát nhân chứng và camera không phát hiện người đàn ông nào ship ma túy cho T như miêu tả. Vì vậy, không có căn cứ căn cứ xử lý đối với người đàn ông này.

Đối với người phụ nữ có tên tài khoản Facebook là “M M” là người hỏi mua ma túy của Trần Ngọc T; T không biết tên tuổi, địa chỉ, không biết số điện thoại, chưa từng gặp mặt người này. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng tài khoản Facebook “M M” đã khóa, không thể tìm thấy thông tin trên Facebook. Vì vậy, không có căn cứ căn cứ xử lý đối với người phụ nữ này.

Đối với các đồ vật, tài sản cơ quan điều tra thu giữ của Trần Ngọc T gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 05 viên nén màu xanh và tinh thể màu trắng có chữ ký của giám định viên Trương Trọng V, Trần Ngọc T và cán bộ Công an phường Q là Nguyễn Đức T, 01 (một) túi xách màu xanh đen, mặt trước túi có chữ “YLX”, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, IMEI : 350944/13/118094/0, IMEI 2: 359805/06/933320/5, màu đen đã qua sử dụng, tiền mặt: 55.000đ (năm mươi năm nghìn đồng), Viện KSND quận T đã ra Quyết định chuyển vật chứng số 105 ngày 22/7/2022, chuyển các vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

Khối lượng ma túy thu giữ của Trần Ngọc T gồm: 1,997 gam ma túy loại MDMA và 0,703 gam ma túy loại Ketamin là hai chất ma túy thuộc hai điểm khác nhau thuộc trường hợp các chất ma túy đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ được xác định như sau:

- + Tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy loại MDMA so với mức tối thiểu đối với ma túy loại MDMA được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 là 39,94% (1,997 gam so với 05 gam).

- + Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy loại Ketamin so với mức tối thiểu đối với ma túy loại Ketamin được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 là 3,51% (0,703 gam so với 20 gam).

- + Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamin so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là: 39,94% + 3,51% = 43,45% (thuộc trường hợp dưới 100%).

Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamin so với mức tối thiểu đối với từng chất đó quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là dưới 100% nên tổng khối lượng của ma túy loại

MDMA và ma túy loại Ketamin chỉ thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 115/CT - VKS ngày 22/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận T quyết định truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 46 đến 52 tháng tù.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ:

- 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa 05 (năm) viên nén màu xanh
- 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Tịch thu sung công: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, IMEI : 350944/13/118094/0, IMEI 2: 359805/06/933320/5, màu đen đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo:

- 01 (một) túi xách màu xanh đen, mặt trước túi có chữ “Y LX”.
- Tiền mặt: 55.000đ (năm mươi lăm nghìn đồng).

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 19/4/2022, tại khu vực ngách 7 ngõ 236 A, phường Q, T, Trần Ngọc T có hành vi mang khối lượng 1,997 gam ma túy loại MDMA và 0,703 gam ma túy loại Ketamine để bán trái phép cho khách mua với mục đích hưởng lợi 300.000đ, nhưng chưa bán được thì bị Tổ công tác công an phường Q bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điều 251 Bộ luật hình sự. Với lượng ma túy bị cáo mua bán thì chỉ xét xử theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, làm tổn hại đến sức khỏe và là một trong những nguyên nhân gây nên căn bệnh AIDS, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo không tìm một công việc có thu nhập hợp pháp, chỉ vì lợi nhuận mà đã đi bán ma túy với mục đích hưởng lợi bất chính. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên HĐXX cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội; Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 05 viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA và tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamin có chữ ký của giám định viên Trương Trọng V, Trần Ngọc T và cán bộ CAP Q là Nguyễn Đức T.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, IMEI : 350944/13/118094/0, IMEI 2: 359805/06/933320/5, màu đen đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo:

- 01 (một) túi xách màu xanh đen, mặt trước túi có chữ “Y LX”.

- Tiền mặt: 55.000đ (năm mươi lăm nghìn đồng).

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc T 46 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2022.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Áp dụng các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 05 viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA và tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamin có

chữ ký của giám định viên Trương Trọng V, Trần Ngọc T và cán bộ CAP Q là Nguyễn Đức T.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, IMEI : 350944/13/118094/0.

Trả cho bị cáo:

- 01 (một) túi xách màu xanh đen, mặt trước túi có chữ “YLX”.
- Tiền mặt: 55.000đ (năm mươi lăm nghìn đồng).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2022 và lệnh thanh toán ngày 21/4/2022 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận T với kho bạc nhà nước quận T, Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Cần

+